TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST- HNGĐ	*Quan Hoá, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2018/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, gữa:

Nguyên đơn: **Hà Thị Th** – sinh năm 1993;
Nơi ĐKHKTT: bản S, xã PL, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở hiện nay: xóm H, xã MH, huyện MC, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: **Hà Văn C** – sinh năm 1991;
Nơi ĐKHKTT: bản S, xã PL, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;
- Căn cứ vào điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Hà Thị Th** – sinh năm 1993;
Nơi ĐKHKTT: bản S, xã PL, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở hiện nay: xóm H, xã MH, huyện MC, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: **Hà Văn C** – sinh năm 1991;
Nơi ĐKHKTT: bản S, xã PL, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

**Về con cái*: Nguyên đơn Hà Thị Th và bị đơn Hà Văn C thống nhất thỏa thuận như sau: Vợ chồng có 01 con chung, tên cháu là Hà Tố H – sinh ngày

07/4/2013, hiện nay cháu Hà Tố H đang ở với anh C. Nay ly hôn, nguyên đơn Hà Thị Th và bị đơn Hà Văn C thỏa thuận thống nhất giao cháu Hà Tố H cho bị đơn Hà Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; nguyên đơn Hà Thị Th có nghĩa vụ cấp cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 500.000đ(Năm trăm nghìn đồng)/1 tháng, kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Hà Tố H đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Các đương sự được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc cháu Hà Tố H không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên được quyền làm đơn xin thay đổi nuôi chung.

**Về tài sản và công nợ*: Nguyên đơn Hà Thị Th và bị đơn Hà Văn C thỏa thuận tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề này.

**Về án phí* : Công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn Hà Thị Th và bị đơn Hà Văn C như sau:

Nguyên đơn Hà Thị Th tự nguyện nhận nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung. Số tiền này được trừ vào số tiền mà nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/**2015**/ 0004160 ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện QH;
- Chi cục THADS huyện QH;
- Ban tư pháp xã PL,
huyện QH, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Hỷ